

CÔNG TY CỔ PHẦN COVIN HOMES
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN COVIN HOMES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: COVIN HOMES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: COVIN HOMES

2. Mã số doanh nghiệp: 3702862947

3. Ngày thành lập: 20/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

236 Phạm Ngọc Thạch, Khu phố 7, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gạch xây, ngói lợp mái, các loại vật liệu lợp mái khác - Bán buôn đá, cát, sỏi, xi măng - Bán buôn các dụng cụ cầm tay - Buôn bán ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vec ni - Bán buôn gạch ốp lát, các loại gạch trong xây dựng khác, thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn đồ trang trí nội ngoại thất, thiết bị điện, nước - Bán buôn vật liệu xây dựng - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe cơ giới các loại	4511
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô, xe máy và xe cơ giới	4530
4.	Phá dỡ	4311
5.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm, đồng, inox	4662
8.	Bốc xếp hàng hóa	5224
9.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê vận tải, xe khách, xe con các loại	7710

10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán giường, tủ, bàn, ghế và các đồ dùng nội thất tương tự	4649(Chính)
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công các công trình: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật.	4299
13.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình nhà ở, dân dụng, công nghiệp, văn hóa, thể thao, thương mại, công sở và các loại công trình khác	4101
14.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp; Bệnh viện, trường học, nhà làm việc; Khách sạn, cửa hàng, nhà hàng, trung tâm thương mại và các công trình khác	4102
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp - Tư vấn dự án, lập dự toán công trình, thẩm tra dự toán, thẩm định dự toán công trình, dự án - Kiểm tra chất lượng công trình - Thẩm tra thiết kế công trình, dự án; Thẩm định thiết kế công trình, dự án - Thiết kế kiến trúc các công trình năng lượng mặt trời và các công trình khác - Lập dự toán công trình xây dựng, chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực, chứng nhận sự phù hợp chất lượng công trình xây dựng - Hoạt động đo đạc bản đồ.	7110
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống ống nước gia dụng và ống nước trong các nhà máy công nghiệp.	4322
21.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống điện trong xây dựng	4321
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế, trang trí nội, ngoại thất các công trình.	7410

24.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Buôn bán các sản phẩm bằng inox; Bán buôn bê tông nhựa nóng, nhựa đường; Bán buôn các sản phẩm cơ khí; Bán buôn hạt nhựa và các loại hàng hóa khác.	4669
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp như: Máy cày, bừa, máy rắc phân, máy reo hạt, Máy gặt lúa, máy đập lúa, máy vắt sữa, máy nuôi ong, máy ấp trứng nuôi gia cầm, máy kéo, máy cắt cỏ.	4653
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị ngành xây dựng	7730
29.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
30.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
33.	Bán buôn tổng hợp	4690
34.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
35.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU MINH THANH	TDP7, Thị trấn Ea Drăng, Huyện Ea H'leo, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	165.000	1.650.000.000	33,000	240737396	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	165.000	1.650.000.000	33,000		
2	PHAN KIM HÒA	Xóm 5, Xã Diên Lâm, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	170.000	1.700.000.000	34,000	186283451	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	170.000	1.700.000.000	34,000		

3	ĐOÀN THỊ THANH TRÀ	22/238B Khu phố Long Hòa, Phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	165.000	1.650.000.000	33,000	024944036
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	165.000	1.650.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN KIM HÒA

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 15/09/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 186283451

Ngày cấp: 14/08/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, Xã Diễn Lâm, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 5, Xã Diễn Lâm, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương